

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST

Ngày 08 - 8 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hạng A Sáng và ông Thùng Văn Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 12/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 25/6/2020 đối với bị cáo:

Cháng A C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1970 tại huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cháng A Ly (đã chết) và con bà: Lầu Thị Súng (đã chết); Bị cáo có vợ là Lý Thị Cú, sinh năm 1972 và có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2020 cho tới nay, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Cháng A C: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân; sinh năm 1966 - Là luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên, là cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: Thôn C4, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
(Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháng A Tinh, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện NP, tỉnh Điện Biên;

(Vắng mặt không có lý do).

Người phiên dịch: Ông Hồ A Dế , sinh năm: 1984

Địa chỉ: Bản Huổi Hâu, xã Nà Khoa, huyện NP, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07/02/2020 Cháng A C hỏi mượn xe máy của con trai là Cháng A Tinh đi đám cưới con gái anh rể Ly A Pó ở bản Nậm Cang, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, Tỉnh đồng ý và giao chiếc xe biển kiểm soát 27B1 – 312.53 nhãn hiệu HONDA của Tinh cho C. C mang theo số tiền 150.000 đồng đi từ nhà tại bản T, xã K, huyện NP, tỉnh Điện Biên sang nhà anh rể. Khi C đến nhà Ly A Pó, C ăn cưới và ngủ qua đêm, đến khoảng 15 giờ chiều ngày 08/02/2020 thì quay về nhà. Khi Chá vừa đi một đoạn cách bản Nậm Cang, xã Mường Tùng khoảng 01 km thì C gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không quen biết. C dừng xe lại và hỏi ông ta là có Heroine bán không, C muốn mua một ít để sử dụng. Người đàn ông trả lời là có và hỏi C mua bao nhiêu tiền. C trả lời là mua 150.000 đồng. Rồi ông ta đồng ý bán Heroine cho C. Sau đó C lấy tiền đưa cho ông ta. Ông ta cầm lấy tiền và đưa cho Chá 01 gói Heroine được gói bằng ni lông màu đen. C đợi ông ta đi qua rồi mới cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong phần xốp của chiếc mũ bảo hiểm hiệu INDEX rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà. Hồi 19 giờ 10 phút cùng ngày 08/02/2020 C về đến khu vực bản Hô He, xã Chà Tở, huyện NP thì bị tổ công tác Công an huyện NP và Công an xã Chà Tở đang làm nhiệm vụ dừng xe kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Cháng A C và thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ma túy và lấy mẫu giám định ngày 09/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định gói ma túy thu giữ của Cháng A C có khối lượng của 0,77 gam.

Bản kết luận giám định số: 166/GĐ-PC09, ngày 16/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cháng A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKSNP ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Cháng A C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cháng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cháng A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật

Hình sự: Xử phạt bị cáo Cháng A C mức án từ 15 đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án 0,65 gam Heroine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Miễn án phí án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân là người bào chữa cho bị cáo Cháng A C cho rằng về tội danh ông không có ý kiến gì. Bị cáo Cháng A C sinh ra và lớn lên tại vùng sâu vùng xa, thực hiện hành vi phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Cháng A C mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nạm Pồ. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

Tại phiên tòa, bị cáo Cháng A C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với bản bào chữa của người bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 19 giờ 10 phút ngày 08/02/2020, Cháng A C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Hô He, xã Chà Tở, huyện NP, tỉnh Điện Biên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã thu giữ 0,77 gam Heroine, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 27B1- 312.53 và 01 chiếc mũ bảo hiểm hiệu INDEX.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 09/02/2020; Kết luận giám định số 166/GĐ-PC09, ngày 16/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Cháng A C đã có hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền

quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo Cháng A C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo Nhè đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét đề nghị của vị luật sư: Bị cáo Cháng A C sinh ra và lớn lên tại vùng sâu vùng xa, thực hiện hành vi phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế; đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cháng A C mức án 15 tháng tù; Cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Cháng A C từ nhỏ không được đi học, do hiểu biết pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm nghiện chất ma túy. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cháng A C đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS, xét thấy bị cáo Cháng A C có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Cháng A C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Cháng A C khai nhận đã mua ma túy của người đàn ông khoảng 50 tuổi không quen biết tại khu vực bản T, xã K, huyện NP. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, không có cơ sở để xác minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Cháng A C.

[8] Về vật chứng vụ án: Gồm 0,65 gam Heroine (sau khi đã trừ mẫu gửi giám định), 01 chiếc xe máy 27B1 – 312.53 nhãn hiệu HONDA và 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu INDEX. Đối với 0,65 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà

nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1- 312.53 và chiếc mũ bảo hiểm bị cáo dùng cất giấu ma túy, qua điều tra xác minh đã làm rõ chủ sở hữu là Cháng A Tinh cùng trú tại bản T, xã K, huyện NP, khi cho bị cáo C mượn chiếc xe Tinh không biết việc C mang xe đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã trả lại cho Cháng A Tinh theo biên bản trả lại đồ vật và Quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 27/02/2020 nên không cần đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Cháng A C là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Cháng A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Cháng A C 15 (Mười lăm) tháng tù, kể từ ngày bắt: 08/02/2020.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy 0,65 gam Heroine (Sau khi đã trừ mẫu gửi giám định) cùng toàn bộ phần giấy ni lông màu đen và phong bì niêm phong cũ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP, tỉnh Điện Biên.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Cháng A C được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa